

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 290/2022/HS-ST

Ngày: 09-8-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thái Bình

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Võ Văn Lợi

Ông Phạm Văn Phước

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Dung – Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tố Hồng - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 8 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 234/2022/TLST-HS ngày 05 tháng 7 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 316/2022/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 7 năm 2022 đối với bị cáo:

Đỗ Minh T, sinh ngày 05 tháng 6 năm 1983 tại Thành phố X; Địa chỉ thường trú và nơi cư trú: Số A đường B, Tổ C, Khu phố D, phường E, thành phố F, Thành phố H; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đỗ Văn S (chết) và bà Huỳnh Thị T (chết); Chưa có vợ và con; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 14 tháng 11 năm 2000, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Cướp tài sản” theo bản án số 459/HSPT, thi hành xong án phí hình sự phúc thẩm ngày 18 tháng 4 năm 2001; Ngày 30 tháng 8 năm 2006, bị Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định số 4329/2006/QĐ-UBND, chấp hành xong ngày 31 tháng 12 năm 2008; Bị bắt tạm giam từ ngày 21 tháng 01 năm 2022. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do cần mua ma túy để sử dụng nên khoảng 20 giờ 00 phút ngày 20/01/2022, Đỗ Minh T một mình điều khiển xe mô tô hiệu Honda Vision, màu đen bạc, biển số 59X1-211.53 đi đến khu vực cầu Bình Lợi thuộc quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh gặp một người thanh niên mua 01 gói ma túy với giá 500.000 đồng. Người thanh niên đưa cho T 01 gói nilon, bên trong có 16 đoạn ống hút nhựa màu trắng được hàn kín hai đầu, chứa ma túy. T cầm gói ma túy bỏ vào trong cốp dưới yên xe máy rồi điều khiển xe về nhà tại địa chỉ số A đường B, Tổ C, Khu phố D, phường E, thành phố F, Thành phố H. Đến khoảng 08 giờ 00 phút ngày 21/01/2022, T điều khiển xe mô tô trên đến giao lộ đường Nguyễn Văn Bá và đường số 1, phường Trường Thọ, thành phố Thủ Đức thì bị Tổ tuần tra Cảnh sát giao thông yêu cầu dừng xe để kiểm tra hành chính. Qua kiểm tra, Tổ công tác phát hiện trong cốp dưới yên xe mô tô của T có 01 gói nilon, bên trong có 16 đoạn ống hút nhựa màu trắng được hàn kín hai đầu chứa chất bột màu trắng. Sau đó, Tổ công tác đã đưa T và vật chứng về trụ sở Công an phường Trường Thọ lập biên bản, có sự chứng kiến của anh Phan Thế N và anh Lê Thái V. Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Đức, Đỗ Minh T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Vật chứng vụ án:

- 01 gói niêm phong ghi vụ số 216/22, bên trong là ma túy còn lại sau khi giám định có khối lượng là 1,3194 gam;
- 01 gói mẫu vật chứa 16 đoạn ống hút nhựa màu trắng rỗng;
- 01 xe mô tô hiệu Honda Vision, màu đen bạc, biển số 59X1-211.53, số khung RLHJF3304CY114170, số máy JF33E-0114214. Qua xác minh, chủ sở hữu xe mô tô trên là Đỗ Minh T.

Kết luận giám định số 876/KLGD-MT ngày 26/01/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Bột màu trắng được ký hiệu mẫu m cần giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 1,4139 gam, loại Heroine.

Bản cáo trạng số 241/CT-VKSTPTĐ ngày 04/7/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức truy tố bị cáo: Đỗ Minh T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Giữ nguyên quyết định truy tố đối với Đỗ Minh T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51; điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự xử phạt Đỗ Minh T mức án từ 02 năm – 02 năm 06 tháng; Về xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng; Bị cáo không có ý kiến tranh luận với luận tội của Kiểm sát viên và không tự bào chữa; Bị cáo nói lời sau cùng biết lỗi của mình và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Thủ Đức, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Đỗ Minh T khai nhận vào khoảng 08 giờ ngày 21/01/2022, tại giao lộ đường Nguyễn Văn Bá và đường số 1, phường Trường Thọ, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh, có hành vi tàng trữ 1,4139 gam ma túy loại Heroine để sử dụng.

[3] Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì mục đích muốn thỏa mãn động cơ cá nhân nên vẫn cố tình phạm tội với lỗi cố ý. Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, lời khai của người làm chứng, vật chứng thu giữ, kết luận giám định cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ, phù hợp với sự thật khách quan của vụ án đủ cơ sở kết luận bị cáo Đỗ Minh T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, số lượng ma túy bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự là 1,4139 gam, loại Heroine. Như vậy quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức đối với các bị cáo là đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là cố ý và nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến sự độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, gây mất an ninh trật tự và an toàn xã hội, vì vậy cần phải xử lý nghiêm minh, có một mức án nghiêm khắc, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm giáo dục, cải tạo, cai nghiện ma túy cho bị cáo và đấu tranh phòng, chống tội phạm.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[7] Về xử lý vật chứng: 01 gói niêm phong ghi vụ số 216/22, bên trong là ma túy còn lại sau khi giám định có khối lượng là 1,3194 gam; 01 gói mẫu vật chứa 16 đoạn ống hút nhựa màu trắng rỗng cần tịch thu, tiêu hủy; 01 xe mô tô hiệu Honda Vision, màu đen bạc, biển số 59X1-211.53, số máy JF33E-0114214, số khung RLHJF3304CY114170 là phương tiện, công cụ phạm tội cần tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

[8] Về các vấn đề khác: Đối với người bán ma túy cho bị cáo T, do không biết nhân thân lai lịch, địa chỉ cũng như số điện thoại liên lạc của người này nên Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an thành phố Thủ Đức không có căn cứ để truy tìm và xử lý là có cơ sở.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố:

Bị cáo Đỗ Minh T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

1. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt:

Bị cáo Đỗ Minh T 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 21 tháng 01 năm 2022.

2. Áp dụng Điều 106 Bộ Luật Tố tụng Hình sự:

Tịch thu, tiêu hủy 01 gói niêm phong ghi vụ số 216/22, bên trong là ma túy còn lại sau khi giám định có khối lượng là 1,3194 gam; 01 gói mẫu vật chứa 16 đoạn ống hút nhựa màu trắng rỗng.

Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước 01 xe mô tô hiệu Honda Vision, màu đen bạc, biển số 59X1-211.53, số khung RLHJF3304CY114170, số máy JF33E-0114214.

(Quyết định chuyển vật chứng số 114 ngày 22/6/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức; Phiếu nhập kho vật chứng số NK22/049C ngày 05/7/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Đức)

3. Áp dụng Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ

Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Đỗ Minh T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Áp dụng Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn là 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

5. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND Thành phố Hồ Chí Minh;
- Sở Tư pháp Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND thành phố Thủ Đức;
- Chi cục THADS thành phố Thủ Đức;
- Trại giam và bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thái Bình